

Tp.HCM, ngày 24 tháng 5 năm 2012

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 19514
	Gửi: Ngày 31 tháng 05 năm 2012

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

v/v: Trình bày báo cáo bộ phận trong Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được kiểm toán

Công ty Cổ phần Pin Ác Quy Miền Nam (sau đây gọi là "Công ty" hoặc "Chúng tôi") xin trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong suốt thời gian qua.

Phúc đáp Công văn số 591/2012/SGDHCM-NY ngày 9 tháng 4 năm 2012 của Quý Sở về trình bày báo cáo bộ phận trong Thuyết minh các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là "Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, chúng tôi giải trình như sau:

Công ty có một công ty con mà Công ty sở hữu 60% vốn điều lệ, Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Việt Gia Phú, là công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0310500637 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 6 tháng 12 năm 2010. Trụ sở đăng ký của công ty đặt tại số 445-449 Đường Gia Phú, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hoạt động chính được cấp giấy phép của công ty này là kinh doanh bất động sản, và bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Công ty và cổ đông góp vốn vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ góp vốn chính thức vào công ty con này. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số khoản chi tạm ứng từ đối tác hợp tác đầu tư dự kiến trong tương lai nhằm trang trải các chi phí ban đầu phát sinh trong năm.

Theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam ("CMKT") số 28:

Mục đích của chuẩn mực này là quy định nguyên tắc và phương pháp lập báo cáo các thông tin tài chính theo bộ phận, lĩnh vực kinh doanh và các khu vực địa lý khác nhau của doanh nghiệp nhằm hỗ trợ người sử dụng báo cáo tài chính:

- Hiểu rõ về tình hình hoạt động các năm trước của doanh nghiệp;
- Đánh giá đúng về những rủi ro và lợi ích kinh tế của doanh nghiệp; và
- Đưa ra những đánh giá hợp lý về doanh nghiệp.

Theo đó,

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác. Các nhân tố cần xem xét để xác định sản phẩm và dịch vụ có liên quan hay không, gồm:

- Tính chất của hàng hóa và dịch vụ;
- Tính chất của quy trình sản xuất;
- Kiểu hoặc nhóm khách hàng sử dụng các sản phẩm hoặc dịch vụ;
- Phương pháp được sử dụng để phân phối sản phẩm hoặc cung cấp dịch vụ;

- e) Điều kiện của môi trường pháp lý như hoạt động ngân hàng, bảo hiểm hoặc dịch vụ công cộng.

Bộ phận theo khu vực địa lý: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác. Các nhân tố cần xem xét để xác định bộ phận theo khu vực địa lý, gồm:

- a) Tính tương đồng của các điều kiện kinh tế và chính trị;
- b) Mỗi quan hệ của những hoạt động trong các khu vực địa lý khác nhau;
- c) Tính tương đồng của hoạt động kinh doanh;
- d) Rủi ro đặc biệt có liên quan đến hoạt động trong một khu vực địa lý cụ thể;
- e) Các quy định về kiểm soát ngoại hối; và
- f) Các rủi ro về tiền tệ.

Một bộ phận cần báo cáo: Là một bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý được xác định dựa trên các định nghĩa nêu trên. Việc xác định bộ phận báo cáo theo lĩnh vực kinh doanh hoặc theo khu vực địa lý phụ thuộc vào đánh giá của Ban Giám đốc doanh nghiệp. Để thực hiện việc đánh giá này, Ban Giám đốc phải xem xét mục tiêu của việc lập báo cáo tài chính theo bộ phận quy định trong Chuẩn mực này và các chuẩn mực khác.

Một lĩnh vực kinh doanh hay khu vực địa lý cần được xác định là một bộ phận phải báo cáo khi phần lớn doanh thu phát sinh từ bán hàng ra ngoài đồng thời thoả mãn một trong các điều kiện sau:

- a) Tổng Doanh thu của bộ phận từ việc bán hàng ra ngoài và từ giao dịch với các bộ phận khác phải chiếm từ 10% trở lên trên tổng doanh thu của tất cả bộ phận, hoặc
- b) Kết quả kinh doanh của bộ phận này bất kể lãi (hay lỗ) chiếm từ 10 % trở lên trên tổng lãi (hay lỗ) của tất cả các bộ phận có lãi (hoặc trên tổng lỗ của tất cả các bộ phận lỗ) nếu đại lượng nào có giá trị tuyệt đối lớn hơn, hoặc
- c) Tài sản của bộ phận chiếm từ 10 % trở lên trên tổng tài sản của tất cả các bộ phận.

Dựa theo những qui định nêu trên, theo đánh giá của Ban Giám đốc Nhóm Công ty, rủi ro và tỷ suất sinh lời của Nhóm Công ty không bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm mà Nhóm Công ty sản xuất ra hoặc do Nhóm Công ty hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Cụ thể như sau:

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh:

Hoạt động chính của Công ty là sản xuất pin, ắc quy; kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm pin, ắc quy, vật tư và thiết bị cho sản xuất. Tuy nhiên, hiện nay Công ty chỉ đang hoạt động sản xuất và phân phối các loại pin và ắc quy. Dựa trên cơ cấu tổ chức của Nhóm Công ty, Công ty sản xuất sản phẩm và thực hiện phân phối cho các đại lý và người tiêu dùng. Do vậy, các sản phẩm của Công ty có cùng tính chất, qui trình sản xuất, được tiêu thụ phần lớn trong cùng hệ thống kênh phân phối và cùng điều kiện môi trường pháp lý tại Việt Nam.

Bộ phận theo khu vực địa lý:

Theo đánh giá của Ban Giám đốc của Nhóm Công ty, là không có sự khác biệt đáng kể về môi trường kinh tế mà có thể ảnh hưởng đến rủi ro và lợi ích kinh tế của các bộ phận. Ngoài ra, Nhóm Công ty đánh giá các điều kiện để lập báo cáo bộ phận như sau:

- Nhóm Công ty có phát sinh doanh thu xuất khẩu. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban Giám đốc Nhóm Công ty, tất cả các doanh thu xuất khẩu đều phát sinh từ các bộ phận ở Việt Nam và Nhóm Công ty không có một bộ phận riêng biệt ngoài lãnh thổ Việt Nam. Thêm vào đó,



trong năm 2011, tỷ trọng doanh thu xuất khẩu và doanh thu nội địa của Nhóm Công ty lần lượt là 15,56% và 84,44% (năm 2010, tỷ lệ tương ứng là 13,74% và 86,26%).

- Nhóm Công ty có theo dõi một số chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động xuất khẩu. Tuy nhiên, tỷ trọng những chi phí này cũng như giá trị của những chi phí khác được phân bổ vào hoạt động xuất khẩu theo tỷ lệ giữa doanh thu xuất khẩu và doanh thu của tất cả các bộ phận sẽ không đáng kể. Do đó, kết quả kinh doanh liên quan đến hoạt động xuất khẩu chiếm tỷ lệ không đáng kể trên tổng lợi nhuận của tất cả các bộ phận.
- Nhóm Công ty không theo dõi riêng biệt các tài sản trực tiếp liên quan đến hoạt động xuất khẩu. Tuy nhiên, theo đánh giá của Nhóm Công ty, giá trị của tài sản liên quan đến hoạt động này cũng sẽ không đáng kể so với tổng tài sản của tất cả các bộ phận.

Vi vậy, dựa trên các thông tin nêu trên, Ban Giám đốc Nhóm Công ty cho rằng việc không trình bày báo cáo bộ phận trong báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 là phù hợp với các quy định của CMKT số 28 nêu trên và cũng đã áp dụng nhất quán cho việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty từ các năm trước.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty chúng tôi về báo cáo bộ phận, rất mong nhận được sự chấp thuận của Quý Sở. Một lần nữa, chân thành cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Sở trong thời gian qua.



Trần Trọng Kính chào

Trần Thanh Văn
Tổng Giám đốc

Xác nhận của đơn vị kiểm toán:



Chúng tôi đồng ý với giải trình của Quý Công ty.

Mai Việt Hùng Trần
Phó Tổng Giám đốc